

Số: 823 /BVM-HCQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 5 năm 2026

YÊU CẦU MỜI CHÀO GIÁ

Áp dụng đối với nhu cầu mua sắm

/gói thầu Chống thấm nhà vệ sinh trong các phòng A1.15, A1.19, A1.21, A1.23, A1.25, A1.29 và nhà vệ sinh ngoài hành lang thuộc Khoa Giác mạc, chống thấm nhà vệ sinh nhân viên và nhà vệ sinh bệnh nhân tại lầu 3, Khu A thuộc Khoa Gây mê hồi sức

Kính gửi: Các Doanh nghiệp, nhà cung cấp, hộ kinh doanh quan tâm.

Bệnh viện Mắt có nhu cầu tiếp nhận chào giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu “Chống thấm nhà vệ sinh trong các phòng A1.15, A1.19, A1.21, A1.23, A1.25, A1.29 và nhà vệ sinh ngoài hành lang thuộc Khoa Giác mạc, chống thấm nhà vệ sinh nhân viên và nhà vệ sinh bệnh nhân tại lầu 3, Khu A thuộc Khoa Gây mê hồi sức” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu chào giá

- Đơn vị yêu cầu mời chào giá: Bệnh viện Mắt.
- Mã số thuế: 0301483745.
- Địa chỉ: Số 280 Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 39 325 364.
- Cách thức tiếp nhận tài liệu chào giá: Nhận trực tiếp qua đường văn thư tại địa chỉ: Phòng Hành chính quản trị - Bệnh viện Mắt – Địa chỉ: Số 280 Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.

Trên phong bì ghi rõ:

Tiêu đề: “Chào giá mua sắm/gói thầu “Chống thấm nhà vệ sinh trong các phòng A1.15, A1.19, A1.21, A1.23, A1.25, A1.29 và nhà vệ sinh ngoài hành lang thuộc Khoa Giác mạc, chống thấm nhà vệ sinh nhân viên và nhà vệ sinh bệnh nhân tại lầu 3, Khu A thuộc Khoa Gây mê hồi sức” theo công văn mời chào giá số ...823./BVM-HCQT”.

Nơi nhận: Phòng Hành chính quản trị - Bệnh viện Mắt – Số 280 Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, Tp.HCM.

6. Thời hạn tiếp nhận tài liệu chào giá: Từ lúc 14 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 3 năm 2026 đến trước lúc 10 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 3 năm 2026.

7. Thời hạn có hiệu lực của chào giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày Bệnh viện Mắt nhận được Công văn báo giá của Đơn vị.

II. Danh mục yêu cầu mời chào giá

1. Bảng khối lượng thực hiện:

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng
1	Lắp dựng dàn giáo trong, chiều cao cao chuẩn 3,6m	100m ²	0,267
2	Tháo dỡ cửa bằng thủ công	m ²	12,320
3	Tháo dỡ phụ kiện vệ sinh chậu rửa	bộ	8,000
4	Tháo dỡ phụ kiện vệ sinh bồn cầu	bộ	8,000
5	Tháo dỡ phụ kiện vệ sinh khác (như: gương soi, vòi rửa, vòi sen, hộp đựng giấy vệ sinh, ...)	bộ	8,000
6	Tháo dỡ gạch ốp tường	m ²	82,770
7	Phá lớp vữa trát tường, cột, trụ	m ²	152,586
8	Phá dỡ nền các loại	m ²	28,618
9	Phá dỡ nền láng vữa xi măng	m ²	28,618
10	Bốc xếp vận chuyển phế thải các loại	m ³	9,972
11	Đóng xà bần vào bao cát 50 kg để chuyển đến bãi tập kết	bao	348,950
12	Vận chuyển các loại phế thải từ trên cao xuống	m ³	9,972
13	Vận chuyển phế thải trong phạm vi 1000m bằng ô tô - 5,0T	m ³	9,972
14	Vận chuyển phế thải tiếp 12.000m bằng ô tô - 5,0T	m ³	9,972
15	Vận chuyển cửa sổ đã tháo lưu kho	10m ²	1,232
16	Trát tường trong, chiều dày trát 1,5cm, vữa XM mác 75	m ²	152,586
17	Trát gờ cửa, vữa XM mác 75	m	52,000
18	Vệ sinh nền	m ²	28,618
19	Chống thấm theo qui trình Sika hoặc tương đương	m ²	42,646
20	Bê tông chống thấm sàn	m ³	2,862
21	Láng nền sàn không đánh màu, chiều dày 3,0cm, vữa XM mác 75	m ²	28,618
22	Công tác ốp gạch vào tường, trụ, cột, tiết diện gạch 300x600mm	m ²	152,586
23	Lát nền, sàn, tiết diện gạch 300x600mm	m ²	28,618
24	Cung cấp cửa đi bằng nhôm kính, nhôm xingfa, kính cường lực 8mm mờ, bao gồm phụ kiện khóa, lề	m ²	12,320
25	Lắp dựng cửa, vách vào khuôn	m ² cấu kiện	12,320
26	Phêu và chống thấm các lỗ thoát nước	cái	18,000
27	Cạo bỏ lớp vôi trên bề mặt tường, trần	m ²	45,000
28	Sơn chống ố trên trần	m ²	45,000
29	Bả bằng bột bả vào tường, trần trong nhà	m ²	45,000

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng
30	Sơn tường, trần trong nhà đã bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m2	45,000
31	Trần thạch cao nổi chống ẩm (09 nhà vệ sinh)	trộn gói	1,000
32	Lắp đặt Ống uPVC D27	100m	0,540
33	Lắp đặt Ống uPVC D21	100m	0,720
34	Lắp đặt Co 90 uPVC D21	cái	72,000
35	Lắp đặt Co 90 uPVC D27	cái	54,000
36	Lắp đặt Co ren trong 90 uPVC D21	cái	45,000
37	Lắp đặt Te uPVC D21	cái	27,000
38	Lắp đặt Tê uPVC D27	cái	18,000
39	Lắp đặt Tê uPVC D27/21	cái	18,000
40	Lắp đặt Nối giảm uPVC D27/21	cái	27,000
41	Lắp đặt Nối 1 đầu ren ngoài uPVC D27	cái	18,000
42	Lắp đặt Nối uPVC D27	cái	18,000
43	Lắp đặt Nối uPVC D21	cái	18,000
44	Lắp đặt Van cổng đồng DN25	cái	9,000
45	Lắp đặt Ống uPVC D34	100m	0,180
46	Lắp đặt Ống uPVC D49	100m	0,090
47	Lắp đặt Ống uPVC D60	100m	0,270
48	Lắp đặt Ống uPVC D114	100m	0,090
49	Lắp đặt Co 90 uPVC D34	cái	18,000
50	Lắp đặt Co 90 uPVC D60	cái	18,000
51	Lắp đặt Co 45 uPVC D34	cái	18,000
52	Lắp đặt Co 45 uPVC D60	cái	18,000
53	Lắp đặt Co 45 uPVC D114	cái	18,000
54	Lắp đặt Y 45 uPVC D60/34	cái	18,000
55	Lắp đặt Y uPVC D60	cái	9,000
56	Lắp đặt Y uPVC D114	cái	9,000
57	Lắp đặt Nối giảm uPVC D60x34	cái	9,000
58	Lắp đặt Bồn cầu	bộ	9,000
59	Lắp đặt Van góc bồn cầu 2 ngã	cái	9,000
60	Lắp đặt Lavabo loại gắn nổi, bao gồm bồn xả chữ p	bộ	9,000
61	Lắp đặt Van góc lavabo 1 ngã	cái	9,000
62	Lắp đặt vòi xịt, rửa vệ sinh	bộ	9,000
63	Lắp đặt Vòi lavabo lạnh	bộ	9,000
64	Lắp đặt vòi sen tắm lạnh	bộ	9,000
65	Lắp đặt gương soi	cái	9,000
66	Lắp đặt kệ kính	cái	9,000

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng
67	Lắp đặt hộp đựng giấy	cái	9,000
68	Lắp đặt móc treo	cái	9,000
69	Lắp đặt tay vịn nhà vệ sinh	cái	9,000
70	Lắp đặt phễu thu sàn	cái	9,000
71	Lắp đặt các loại đèn âm trần	bộ	18,000
72	Lắp đặt quạt ốp trần	cái	9,000
73	Lắp đặt lại máy nước nóng (Nhân công)	cái	9,000
74	Vật tư phụ hệ thống cấp thoát nước (09 nhà vệ sinh)	trọn gói	1,000
75	Vật tư phụ, nhân công lắp đặt lại hệ thống điện trong các phòng vệ sinh (09 nhà vệ sinh)	trọn gói	1,000
76	Vận chuyển xi măng đến vị trí thi công	tấn	3,099
77	Vận chuyển cát đến vị trí thi công	m3	10,842
78	Vận chuyển sơn, bột bả,... đến vị trí thi công	tấn	0,045
79	Vận chuyển đá ốp, lát các loại đến vị trí thi công	10m2	18,302
80	Vận chuyển cửa, kính đến vị trí thi công	10m2	12,320
81	Lắp đặt bạt bao che và dọn dẹp vệ sinh trong quá trình thi công	m2	26,650

- Địa điểm thực hiện: Số 280 Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.

Lưu ý:

- Báo giá phải có ký tên đóng dấu xác thực của Quý Công ty. Đơn vị gửi bảng báo giá đề xuất và giấy đăng ký kinh doanh của Công ty.

- Nội dung nào không có thì Quý công ty để trống hoặc ghi không có, nộp kèm theo tài liệu tính năng kỹ thuật gồm các tài liệu liên quan đến sản phẩm, hợp đồng hoặc quyết định trúng thầu, thông báo trúng thầu (nếu có).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT; HCQT (LKT_02b)

GIÁM ĐỐC



Lê Anh Tuấn

BẢNG CHÀO GIÁ

Áp dụng đối với nhu cầu (dịch vụ)/gói thầu ...

Kính gửi: BỆNH VIỆN MẮT

Trên cơ sở yêu cầu mời chào giá của BỆNH VIỆN MẮT, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của Công ty] xin cung cấp báo giá cho gói thầu/nhu cầu (dịch vụ): ... , như sau:

1. Danh mục:

Đơn vị: đồng.

Stt	Tên Công tác/Nội dung công việc/ Dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền	Ghi chú
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3) x (4)	(6)
1						
	Tổng cộng					
	Số tiền bằng chữ:.....					

(1), (2), (3): Dữ liệu lấy từ Công văn mời báo giá của Bệnh viện Mắt.

(4): Đơn giá đã tính đúng, tính đủ, bao gồm các khoản thuế, phí và lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển, giao hàng (nếu có).

(5): Thành tiền là giá trị được tính theo công thức: Thành tiền = [Đơn giá] x [số lượng].

2. Tài liệu này có hiệu lực trong vòng: ... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...

3. Thời gian thực hiện: ngày.

4. Chế độ bảo hành: 12 tháng.

5. Điều kiện thanh toán:

6. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Những thông tin nêu trong tài liệu trên là trung thực và không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh.

....., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

